

Có được sử dụng bài hát của Tin Lành trong Thánh lễ không? - Hôn bình an

Giải đáp do cha Edward McNamara, giáo sư phụng vụ tại Đại học Giáo Hoàng Regina Apostolorum.

Trong việc sử dụng âm nhạc tân thời trong Thánh lễ, phải theo những tiêu chuẩn nào? Có được dùng những bài hát Tin Lành không? Phải áp dụng những tiêu chuẩn nào trong những trường hợp này? P.C., Honolulu, Hawaii

Trước hết cần phải nhớ rằng sự lựa chọn một bản văn hay một bài hát không được hoàn toàn tự tiện, nhưng đòi hỏi phải sử dụng những bản văn hợp thức hóa.

Theo Qui Chế Tổng Quát Mới trong Sách Lễ Qui Roma (GIRM), khi giải thích những phương thức khác biệt để hát các phần riêng của Thánh Lễ, được nói đến trong phần thứ Tư và phần cuối cùng, "một bài hát phụng vụ xứng hợp cũng được Hội đồng Giám mục hay Giám Mục Giáo phận chuẩn y."

Những sự lựa chọn khác là: (1) điệp ca ghi trong Sách Lễ Roma hay là Thành vịnh ghi trong sách Roman Gradual nói về âm nhạc và những sắp xếp khác trong âm nhạc; (2) điệp ca theo mùa và Thánh vịnh của Simlex Gradual; (3) một bài hát ghi trong một sưu tập khác về thánh vịnh và điệp ca, được hội đồng giám mục hay giám mục giáo phận chuẩn nhận, kể cả những thánh vịnh sắp xếp trong các hình thức đáp ca hay nhịp điệu (Số 48, số 86 và 87).

Khi qui chiếu cách riêng đối với Hoa Kỳ, qui chế khẳng định: "Phải ghi nhớ rằng phần quan trọng để hát trong một nghi lễ là một phần cần thiết hay trọn vẹn theo Phụng vụ, tất cả những sắp xếp âm nhạc của những bản văn cho các câu đáp và tung hô của giáo dân trong Nghi Thức Thánh Lễ và cho những nghi thức riêng theo năm phụng vụ, phải được đệ trình lên Phòng Thư ký Phụng vụ của Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ để duyệt xét và chuẩn y trước khi phổ biến" (Số 393).

Một số Hội đồng Giám Mục đã phổ biến những tập sách thánh ca chính thức có thể sử dụng trong phụng vụ, đang khi các Hội Đồng Giám Mục khác còn đang sắp đặt một hệ thống để phê chuẩn những bản văn âm nhạc. Giám mục giáo phận có thể tự mình quyết định cung cách để phê chuẩn những thánh thi và những bài hát sử dụng trong phụng vụ, Ngài có thể phổ biến một tập thánh ca cho giáo phận hay chỉ hạn chế trong việc phê chuẩn bất cứ sách hát nào về thánh thi hay phụng vụ có imprimatur (phép in) của một giám mục khác.

Điều quan trọng là sự lựa chọn các bản văn và âm nhạc trong phụng vụ không phải là một vấn đề sở thích cá nhân, nhưng còn phải kéo theo vấn đề sâu xa hơn là sự hiệp thông giáo hội

Nói chung những tiêu chuẩn được sử dụng để phê chuẩn những bản văn thích hợp thánh thi hay thánh ca phải được linh hứng bởi Kinh Thánh hay phụng vụ, mặc dầu mang hình

thức thi ca, và bản văn phải là một sự tuyên xưng đức tin, bằng cách diễn tả những chân lý đời đời và chính thống hơn là những vấn đề hiện hành.

Điều này phải được quan tâm trong trường hợp các bài Thánh Ca Tin lành. Những bản thánh ca đó có thể dùng trong phụng vụ miễn là đúng với giáo lý Công giáo. Bất cứ bài thánh ca nào chứa đựng giáo lý đi nghịch lại những huấn giáo Công Giáo hay còn mơ hồ thì không thể dùng được.

Những bài hát phụng vụ là để giúp cầu nguyện, nên phong cách và âm thanh phải được phân biệt với lối nhạc đời. Nhiệm vụ của thánh ca là nâng cao tinh thần--chớ không phải để nhịch chân hay kích thích trí tưởng tượng. Do đó, những bài hát thánh ca không bao giờ được coi phóng tác theo những bản nhạc nổi tiếng hiện nay-- hay là như thường thấy xuất hiện đến những bản nổi tiếng từ các thế hệ trước--nhưng phải tìm cách diễn tả giá trị tôn giáo của bản văn vì theo truyền thống Công giáo, bản văn luôn luôn phải được coi trọng hơn là âm nhạc và hiểu theo nghĩa là linh hồn âm nhạc.

Tình trạng thiếu thốn bài hát phụng vụ thì cũng là điều dễ hiểu, vì sau khi được xử dụng ngôn ngữ địa phương, các giáo xứ cảm thấy mình cần đến âm nhạc thích hợp cho phụng vụ mới. Tập thánh ca với những bài sáng tác theo ngôn ngữ địa phương ngữ và Latin truyền thống được coi như là không đủ, hay còn tệ hơn nữa là đã lỗi thời hay không còn thích hợp. Vì những bài nhạc Mozarts không phải rẻ tiền, và thúc bách đến nhu cầu có các bản nhạc mới cho nên hầu hết các giáo xứ xử dụng những gì đã có và lấy một số bài ít giá trị hơn mặc dầu cũng có được một số sáng tác hay.

Nói chung hầu hết tất cả các nơi đều kinh nghiệm đến một thời đáng sợ, nhất là vào thập niên 1970. Thí dụ như tại Tây ban nha, nhiều bài nhạc đời của Mỹ hay Anh được chuyển ra lời Tây Ban Nha để hát trong Thánh Lễ như bài "Nobody Knows the Troubles I've Seen" hay là "Land of Hope and Glory" phóng ra trong Thánh Lễ, hay là cả bản "Lord Have Mercy" và "Sanctus" lấy từ "Hey Jude" và "Help" của ban nhạc Beatles.

Sự phạm tục hóa trong lãnh vực thiêng liêng là một vấn đề tái diễn trong âm nhạc Giáo hội và luôn luôn bị chống đối mạnh.

Vào thời điểm của Công đồng Trent, nhiều giám mục phàn nàn và phê bình đến việc xử dụng những bài hát đời trong việc hòa âm và đối âm, như một bài dựa theo một bài hát ngắn bình dân gọi là "Bacciami amica mia" (Kiss me, my dear). Thánh Pius X, với tư cách vừa là Giám mục vừa là Giáo Hoàng, cũng chống đối cung cách theo kiểu nhạc kịch cá nhân trong thánh đường tại Ý.

Mặc dầu chậm chạp nhưng qua những năm gần đây đã cho thấy sự cải thiện trong nhiều nơi. Cùng với việc lấy lại nhiều bài hát truyền thống, và cũng có một số người trở lại dùng các bài bình ca Gregorien và bài hợp âm nhiều bè cổ điển, hiện nay một số các tác giả đã nghiêm chỉnh sáng tác theo âm nhạc phụng vụ.

Ví dụ như tại Nước Ý, đã cho thấy nhiều tác phẩm tuyệt vời có thể dễ dàng cung cấp một điểm chuẩn cho công việc của các nhà sáng tác theo những ngôn ngữ khác. Đáng kể hơn

hết là công trình của Đức Ông Marco Frisina, lời nhạc được linh hứng theo kinh thánh và âm nhạc phụng vụ của đức ông vừa phong phú vừa dễ nhớ, có thể cho phép cộng đồng hát đồng giọng hoặc cho ca đoàn hát hợp ca bốn bè. Mặc dầu có thể phải trải qua nhiều thập niên, thế nhưng một số tập mới về âm nhạc phụng vụ tốt đẹp sẽ được thành hình theo các nguyên tắc của Công đồng Vatican II và truyền thống Công giáo chân chính. * *

Hôn bình an

Nhiều độc giả gợi lên những điểm đáng chú ý liên quan tới việc hôn bình an. Một độc giả từ Toronto hỏi về lịch sử sự hôn bình an và được du nhập khi nào.

Hôn hay dấu chỉ chúc bình an có từ những thời kỳ đầu tiên được linh hứng qua lời mời gọi của thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Corintô: "Anh em hãy hôn chào nhau một cách thánh thiện" (1 Co 16:20). Chúa Giêsu thúc giục người ta làm hòa với một người anh em mình trước khi dâng lễ nơi bàn thờ, Sự hôn bình an cũng là sự trả lời minh nhiên cho lời khuyên của Đức Kitô phải thực hiện sự hoà giải và bình an huynh đệ để thanh tẩy hy lễ của mình.

Nghi thức được nhắc tới trong những tài liệu xưa như "Apostolic Constitutions" và những bài giảng của thánh Augustinô.

Đầu tiên, hôn bình an được xem như là một sự chuẩn bị quan trọng và đôi khi có tính cách bắt buộc đối với những người sắp lên Rước Lễ, nhưng sau áp dụng cho tất cả mọi người. Sau năm 1000, sự hôn bình an lần lần biến thành một nghi thức chính thức hóa hơn và sau này chỉ dành riêng cho hàng giáo sĩ ngoại trừ trong một số dịp đặc biệt.

Như vậy dấu chỉ chúc bình an như được diễn tả trong sách lễ hiện nay, đại khái lập lại theo hình thức đã có từ thời trung cổ khi mỗi người hôn bình an người đứng bên cạnh mình. Trong thời đó cử chỉ hôn là một dấu chỉ cung kính hơn là tình thương. Do đó, cử chỉ áp dụng ngày nay phải là điều mà tập quán địa phương coi như một cử chỉ cung kính.

Một độc giả từ Kentucky hỏi linh mục hay phó tế có được lựa chọn sử dụng những hình thức khác để mời làm dấu chỉ chúc bình an ngoài hình thức đã có trong sách lễ và "linh mục có được phép thay đổi những lời mời gọi như 'Nếu anh chị em muốn, anh chị em có thể ban cho nhau dấu chỉ bình an,' như vậy là cho người ta tự ý lựa chọn hay không?"

Mặc dầu sách lễ bằng tiếng Anh thật sự hạn chế trong phương diện này, những ngôn ngữ khác như tiếng Ý và Tây ban nha cung cấp nhiều công thức cho dấu chỉ chúc bình an, một số dấu đó phản ảnh theo mùa phụng vụ. Như vậy có thể có những thay đổi nhỏ trong lời mời gọi.

Tuy nhiên tôi không chắc là linh mục hay phó tế sẽ sử dụng hình thức đặc biệt nào đó như độc giả chúng ta trưng dẫn, thật ra thì đó là điều vụng về và tốt hơn nên bỏ đi, vì như thế một số người có thể sẽ không chúc bình an vì một lý do chính đáng (hơn là việc không thích làm).

Việc này không phải là để tránh những khó khăn cho những thành phần khó tính trong cộng đồng, bởi vì khi một số người tự nhiên không thích bắt tay những người hoàn toàn xa lạ, một sự mỉm cười và một cử chỉ dịu dàng dịu dàng, thật không đáng gì nhưng rất có ý nghĩa.

Một linh mục từ một hoàn cảnh đa văn hóa trong đó những người trong giáo xứ qua nhiều năm đã có thói quen “kéo dài việc chúc bình an”, và vị linh mục ấy đang gặp khó khăn để giải thích bản chất thật của nghi thức này, đã hỏi: "Có được phép và tuân giữ theo tinh thần GIRM nếu nghi thức kinh "Chiên Thiên Chúa" là long trọng và nổi bật hơn là sự “kéo dài” chúc bình an 'kéo dài'... theo tập quán của những cộng đồng này?"

Tôi muốn gợi ý rằng linh mục cần nhấn nại khi giải thích nghi thức và những qui luật phổ quát hướng dẫn việc xử dụng nghi thức đó. Trước hết, linh mục nên động viên và khắc sâu sự hiểu biết thiêng liêng của những người trong giáo xứ mình về ý nghĩa và cử chỉ như là một sự chuẩn bị dọn mình Rước lễ và hiệp nhất trong Thân thể Mầu nhiệm Chúa Kitô. Điều này không bao giờ có thể coi bị giảm đi nhưng trái lại là một dấu của tình thương yêu nhau, của tình liên đới chủng tộc, hay là của bất cứ giá trị thuần túy nhân bản nào khác.

Một khi việc giải thích này đã thực hiện, thật là ý tưởng tốt để tăng cường sự nổi bật của kinh "Chiên Thiên Chúa" cùng với sự tôn trọng lời chúc bình an. Như vậy ca đoàn hay ca viên phải được huấn luyện khi nào thì xướng kinh "Chiên Thiên Chúa," dành ra một khoảng thời gian ngắn để thích hợp cho lời chúc bình an.

Để được long trọng hơn trong thời gian "bày tỏ lời chúc bình an" cho tới kinh "Chiên Thiên Chúa", nên dùng những kinh đơn giản hơn để hát cho toàn thể cộng đoàn. Khi thói quen ban đầu chỉ bình an ngắn hơn được thiết lập, ca đoàn có thể tùy nghi hát nhưng bài thánh ca phức tạp hơn hay có thể hát kinh Gregorian.

Hát kinh "Chiên Thiên Chúa" một cách vui vẻ hơn tùy theo hạn định là điều thích hợp theo thông tư và tinh thần Sách Lễ Qui Roma, số 13)

Cử chỉ của Chúa Kitô bẻ bánh trong bữa Tiệc Ly cuối cùng, điều này đặt tên cho toàn thể Hành Động Thánh Thể trong thời các tông đồ, có nghĩa là nhiều người tin hữu làm nên một thân thể (2Cr 10:17) bằng cách Rước Lễ từ một bánh sự Sống là Chúa Kitô, Người đã chết và sống lại vì phần rỗi thế giới. Việc bẻ bánh bắt đầu sau dấu bình an và được thực hiện với vẻ cung kính cách riêng, dầu không nên kéo dài một cách không cần thiết, cũng không nên cho nó một tầm quan trọng không đáng... Kinh Chiên Thiên Chúa là một luật buộc, do ca đoàn hay ca viên xướng được cộng đoàn hát theo; hay ít nhất phải được đọc to tiếng. Sự cầu xin này đồng hành với việc bẻ bánh nên vì lẽ này mà có thể hát đi hát lại khi cần thiết cho tới lúc kết thúc, lời hát kết với cụm từ 'dona nobis pacem'(xin ban bình an cho chúng con)". * * *

Đức Ông Nguyễn Quang Sách